

CHỦ ĐỀ 4: CÁC VẤN NẠN PHỔ BIẾN

1. Vấn đề thờ lạy hình tượng:

❖ **Phân tích vấn đề:** Phần nhiều người Công Giáo La Mã cho rằng: Với những kẻ kém kiến thức, ảnh tượng giúp cho họ dễ tập trung tư tưởng trong lúc thờ phượng và giúp cho đức tin thêm sốt sắng (“*mắt thấy lòng đầy*”). Với những người hiểu biết Kinh Thánh nhiều, không cần đến hình tượng thì càng tốt.

❖ **Giải Đáp:** Trong Giáo Hội Công Giáo không chính thức chủ trương thờ ảnh tượng, nhưng nhìn vào thực tế, từ hàng giáo phẩm đến giáo dân đều tỏ ra những hành vi thờ lạy ảnh tượng. Nếu miệng nói “*Lạy Mẹ hằng cứu giúp*”, tay chấp, chân quỳ, hướng về tượng Nữ Trinh Maria mà vẫn bảo rằng làm vậy chưa phải là thờ phượng, thì phải thế nào nữa mới đích thực là thờ phượng? Các tôn giáo dân ngoại thờ lạy bụt thần cũng chỉ những cử chỉ dường ấy.

➤ Nếu hình tượng giúp thêm cho đức tin thì Chúa đã không nghiêm cấm những việc làm **QUỲ, LAY, HẬU VIỆC** hình tượng: Điều răn thứ 2 trong **Xuất 20.4** => Các bản Kinh Thánh Cựu & Tân Ước của Công Giáo La Mã đều có ghi chép điều răn này, tuy nhiên Giáo Hội Công Giáo lại cố tình bỏ điều răn này và chia điều răn thứ 10 làm 2. Nhưng cách chẻ điều răn này là không hợp lý. Trong điều 10 có 3 ý: (1) *Chớ tham nhà kẻ lân cận*, (2) *cũng đừng tham vợ người*, (3) *hoặc tôi trai, tớ gái, bò, lừa hay là súc vật thuộc về kẻ lân cận người*. Giáo Hội Công Giáo lấy ý (2) làm điều răn thứ 9, rồi ghép ý (1) và (3) làm điều răn thứ 10. Đây là cách cắt xén, ghép Kinh Thánh theo ý con người.

➤ Dùng hình tượng trong sự thờ phượng thật là “*lợi bất cập hại*”, vì điển hình như tượng nữ thần Đagôn bị gãy đầu, sút tay, nằm dài dưới đất (**I Samuel 5.4**); thì với những người đã quen thờ hình tượng này thấy cảnh ấy, đức tin của họ sẽ lung lay. Nhiều nghi ngờ đối với hình tượng rất hợp lý: “*Nếu Đức Mẹ, Chúa Kitô không tự cứu mình được trong cơn tai biến, thì làm sao có thể cứu ta?!*”

➤ Đức Chúa Trời tuyệt đối cấm dùng hình tượng trong sự thờ phượng Chúa: **Êsai 40.18-25; Công Vu 17.29-30**.

➤ Nhiều người Công Giáo lý luận rằng chúng ta được phép tạc tượng Chúa Giêsu và dùng tượng ấy trong sự thờ phượng. Một số khác cho rằng tượng Đức Mẹ, Chúa Giêsu chỉ có tính cách tượng trưng hợp lý vì Đức Mẹ và Chúa Giêsu cũng mang hình ảnh con người.

- Thoảng xem qua lý luận này dường như hợp lý, nhưng trong thực tế không phải bất cứ tượng Chúa Giêsu, Đức Mẹ nào mua ngoài chợ hay tại xưởng điêu khắc đem về đều có thể đặt lên bàn thờ để tượng trưng. Mỗi bức tượng đều phải được linh mục làm phép, việc đó tỏ ra rằng hình tượng không thuần túy tượng trưng mà có ý mê tín trong đó.

- Chúa Giêsu từng mang nhân thể, nhưng ảnh tượng nào diễn tả chính xác dung mạo của Ngài? – Chúa Giêsu mắt xanh tóc vàng hay da vàng tóc đen? Chúa Giêsu có hình dáng đẹp đẽ hay chỉ như người thường? Theo **Êsai 53.2b**, Chúa Giêsu không có hình dung đẹp đẽ. Ngài có sự thu hút đặc biệt không do bề ngoài mà do lời giảng và việc làm đầy quyền năng và nhân ái.

- Đối với người ngoại, trước ngày Tết, nhiều người đến tiệm chụp hình để làm mới và rọi lớn ảnh của cha mẹ, ông bà để đặt lên bàn thờ. Giả sử như ai đó được người thợ ảnh giao cho một bức hình của một ông cụ hoàn toàn xa lạ nhưng rất đẹp lão, và bảo rằng: “*Tuy không giống ông nội anh, nhưng cứ đem về thờ tạm đi, qua Tết tính sau!*” - Liệu người khách có dễ dàng chấp nhận lời đó không? – Lịch sử những bức ảnh của Chúa Giêsu cho ta biết rằng nhiều người mẫu vốn là kẻ có hạnh kiểm không tốt. Một giai thoại vẫn còn được truyền tụng trong Giáo Hội Công Giáo và tiền hành chung quanh vấn đề ảnh tượng Chúa Giêsu: “*Một họa sĩ đã tỏ ra hài lòng sau gần 20 năm để tìm một người mẫu để vẽ Judas Iscariot, kẻ phản bội. Khi tác phẩm đã hoàn thành, người mẫu đã đau đớn nói rằng: “Nhiều năm trước, cũng chính tôi được ông mời làm người mẫu để vẽ Chúa Giêsu. Thời gian trôi qua, tôi trụy lạc, phóng đảng, đến nay tôi hoàn toàn biến đổi đến nỗi lộ ra nét gian ác, quỷ quyết tựa như Judas Iscariot.”* Những ảnh tượng của Chúa Giêsu phải chắc chắn chính xác, nếu không chính xác thì thà không có còn hơn (**Phục 4.12-28; Giêrêmi 50.38**).

- Kinh Thánh nhiều lần chế nhạo hình tượng:

1) **Thi Thiên 115.4-8; 135.15-18**: Một cựu tín đồ Công Giáo La Mã tại Đà Lạt đã dùng những câu Kinh Thánh này mà đặt vấn đề với vị linh mục linh hướng của mình: “*Nếu cha có mắt mà không thấy, có tai mà không nghe, có chân mà không bước đi được..., thì cha có chịu không?*” - Vị linh mục không thể trả lời câu hỏi này.

2) **Công Vụ 19.26** khẳng định rằng các hình tượng bởi tay người ta làm ra không phải là Chúa. **I Samuên 12.21**: hình tượng được gọi là vật hư không, chẳng có ích chi, cũng không biết cứu.

3) **Phúc Truyền 27.15** nói rằng kẻ làm hình tượng đáng bị rửa sả.

4) Đặc biệt trong sách Êsai và Giêrêmi viết nhiều chỗ Chúa quở nặng cách thờ phượng và hầu việc hình tượng: **Êsai 2.8; 37.14-20; 40.18-25; 41.29; 42.8-17; 44.9-21**: Hình tượng bị Chúa gọi là vật góm ghiếc, đồ giả dối. Kẻ thờ lạy hình tượng là cúi mình thờ lạy một gốc cây – “*người đó ăn tro, lòng mê muội.*” – **Êsai 45.20** gọi kẻ thờ hình tượng là “*đồ vô thức.*”

- Trong **Giêrêmi 3.9** cũng chép: Thờ hình tượng là hành dâm với đá và gỗ. Một học giả Kinh Thánh có diễn tả rằng Đức Chúa Trời nhìn thấy con người quỳ lạy hình tượng thì cũng giống như người chồng nhìn thấy quả tang người vợ mình phạm tội ngoại tình. Nhiều lần trong Kinh Thánh dùng chính từ “*ghen tương*” để chỉ thái độ của Đức Chúa Trời đối với việc thờ phượng (**Xuất 20.4; Giêrêmi 7.18-19; 25.6-7**) => Chúa gọi việc sớt sáng với hình tượng là *chọc giận* Ngài. (**10.1-5**) => Diễn tả sự bất lực của hình tượng là phải “*dùng búa mà đóng đinh để khỏi lung lay.*” **10.8-15** gọi kẻ thờ hình tượng là kẻ u mê, khờ dại...

- **Thi Thiên 135.15-18**: Hình tượng được gọi là thần giả dối và là công việc do tay người ta làm ra.

- **Thi Thiên 115.8**: Hậu quả của việc thờ hình tượng là làm cho kẻ ấy giống như nó. Thật vậy, nhiều người học rộng, tài cao, có địa vị trong xã hội và trong Giáo Hội đáng lý ra họ phải là người nhận biết các sự dạy dỗ của Chúa trong Kinh Thánh, nhưng vì thờ hình tượng nên trở nên giống như nó: *xem mà chẳng hiểu, chỉ dụng tâm suy nghĩ nhưng lòng mù tối nên hiểu sai lạc ý Chúa* (**Công Vụ 28.26-27**).

- Đọc lịch sử Israel trong I & II Các Vua và I & II Sử Ký, chúng ta thấy vương quốc phía Bắc (Israel) liên tục thờ lạy hình tượng cho nên Chúa đã xóa bỏ họ. Vương quốc phía Nam (Judas) có một số vua kính sợ Đức Chúa Trời, dẹp bỏ hình tượng. Tuy nhiên, càng lâu về sau, họ càng bước theo vết xe đã đổ của vương quốc phía Bắc, cho nên Đức Chúa Trời đã khiến họ bị lưu đày 70 năm tại Babylone. Sau bài học đau thương này, dân Israel đã thực sự dứt khoát đối với hình tượng. Dân Israel, họ đi từ cực đoan này đến cực đoan khác, hết mê tín với hình tượng, lại vô tín với Đức Chúa Trời.

Chúa Giêsu không muốn các môn đồ Ngài phải lệ thuộc vào sự hiện diện của một Chúa Cứu Thế có thân thể, cho nên trong 40 ngày sau khi phục sinh, Ngài không liên tục ở giữa môn đồ. Chúa muốn họ ý thức rằng “*Ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế.*” (**Mathiô 28.20**). Qua câu chuyện Thôma nói lời nghi ngờ trong lúc vắng mặt Chúa và sau đó Chúa quở trách sự nghi ngờ của ông. Điều đó tỏ ra rằng tuy họ không thấy mặt Chúa nhưng Ngài vẫn ở giữa họ - nghĩa là tập cho môn đồ quen sự hiện diện của Chúa nhưng lại không thấy mặt, thân thể, hình ảnh.

Chúa Giêsu không muốn Hội Thánh đặt hình tượng của Ngài trong đền thờ vì Ngài muốn họ ý thức rằng Ngài là Đấng Vô Sở Bất Tri, Vô Sở Bất Tại - biết hết mọi sự, ở khắp mọi nơi.

Bất cứ các tôn giáo nào có hình tượng đặt trong các đền miếu đều gặp phải tệ nạn này: Trước tượng thần, họ tỏ ra cung kính, thánh thiện, nhưng ra khỏi đó, họ sống gần như thần chẳng biết gì đến hành động của họ. Chúa muốn chúng ta phải khác hơn người ngoại: Chúng ta phải ý thức rằng Chúa luôn luôn hiện diện với chúng ta, mỗi tư tưởng, lời nói, hành động đều có tính thờ phượng và là của lễ thánh (**Rôma 12.1-2**). Vậy nên chúng ta sống theo Lời Chúa, chúng ta không còn lệ thuộc vào hình tượng, vật chất, nhưng luôn luôn gần gũi bên Chúa.

2. **Bí Tích Rửa Tội.**

Lễ Rửa Tội là bí tích thứ nhất trong 7 phép bí tích của Công Giáo La Mã: Rửa tội, Thêm sức, Thánh thể, Giải tội, Truyền chức thánh, Xức dầu, Hôn phối.

(1) **Phải chăng Báp-têm là Rửa Tội?**

➤ Báp-têm không bao giờ đồng nghĩa với rửa tội. Nếu dịch báp-têm là rửa tội thì chẳng lẽ Chúa Giêsu Kitô đã chịu Joan Baptista (Giôan Tẩy Giả) làm phép rửa tội cho Ngài, sao? Chính người La Mã Giáo cũng nhận rằng Chúa Giêsu không nhiễm nguyên tội cũng không thể phạm tội (**I Phierô 2.22**; cũng xem **3.21**).

➤ Theo nguyên văn: Báp-têm là chìm mình xuống nước - hoặc dịch “trắm mình”, là nghi lễ bên ngoài tượng trưng cho từng trải thuộc linh bên trong.

➤ Sự rửa tội đích thực được Kinh Thánh bày tỏ không có tính nghi lễ mà có tính siêu nhiên. Khi một tội nhân thành thật hối cải và tiếp nhận Chúa Cứu Thế, người ấy được chính huyết Chúa Giêsu tẩy sạch mọi tội: **Khải 1.6; I Giăng 1.7-9; Thi Thiên 51.1, 2, 7b, 16, 17.**

➤ Người trộm lành (tên cướp) chưa từng nhận một bí tích nào nhưng do lòng ăn năn thành thật (**Luca 23.41**) và đức tin phó thác đời mình cho Chúa Cứu Thế (**câu 42**), người được vào thẳng Paradise với Chúa (**câu 43**) nội trong ngày ấy. Thật là sự cứu rỗi có bảo đảm. Ngày nay, chúng ta cũng phải ứng dụng hai nguyên tắc căn bản: ăn năn tội và tin nhận Chúa Giêsu, thì chắc chắn hưởng được sự cứu rỗi (**Giăng 3.16, 36; Rôma 3.24-26; 8.1; Êphêsô 2.8**).

➤ Nếu việc rửa tội do linh mục chủ động và quyết định thì chắc có nhiều lầm lẫn, vì con người chỉ nhìn xem bề ngoài (**I Samuên 16.7b**). Nếu chỉ xét bề ngoài, đôi khi lầm lẫn sỏi đội lốt chiên xen vào giữa bày (**Công Vụ 20.29**).

(2) Rửa tội cho người chưa có đức tin (con trẻ chẳng hạn) có thích hợp với Kinh Thánh không?

➤ Chính Chúa Giêsu tuyên bố: “Ai tin và chịu báp-têm sẽ được cứu, nhưng ai không tin sẽ bị đoán phạt.” (**Mác 16.16**). Theo thứ tự lời Chúa phán thì phải tin Chúa trước, báp-têm sau.

Giôan Baptista được Chúa sai làm báp-têm (**Giăng 1.33**), ông kêu gọi dân chúng ăn năn rồi sau đó mới báp-têm. Vậy, một người chưa hiểu biết ý nghĩa và chưa ứng dụng sự ăn năn, chưa tin nhận Chúa Giêsu mà đã làm báp-têm cho người ấy là trái với mạng lệnh của Chúa.

Cả Tân Ước không hề ghi lại một trường hợp nào con trẻ đã được báp-têm. Tuy Giáo Hội Công Giáo khi cử hành Lễ Rửa Tội cho con trẻ, linh mục có hỏi và cha mẹ đỡ đầu có đáp: “Tôi tin! Tôi tin!” – nhưng đó không phải là đức tin của chính đứa trẻ. Có thể tin giùm được không? **Êxêchiên 18.20** dạy: “Linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết. Con sẽ không mang sự gian ác của cha, và cha không mang sự gian ác của con. Sự công bình của người công bình sẽ được kể cho mình, sự dữ của kẻ dữ sẽ chất trên mình.” Tông đồ Phaolô khẳng định: “Điều chi không bởi đức tin là tội.” (**Rôma 14.23**).

➤ Theo kiểu mẫu Tân Ước, báp-têm được cử hành tại nơi có nhiều nước và báp-têm xong là ra khỏi nước (**Giăng 3.23; Công Vụ 8.36-39**). Nếu báp-têm được cử hành nơi có nhiều nước như sông Giôđanh chẳng hạn, và báp-têm theo ý nghĩa nguyên văn là chìm mình trong nước, thì rõ ràng không thích hợp với trẻ con mới sanh có mấy ngày. Vậy, Giáo Hội Công Giáo đã cử hành Lễ Rửa Tội cho con trẻ không theo tinh thần Chúa dạy và gương mẫu của Hội Thánh đầu tiên.

➤ Đối với con trẻ, chúng ta nên noi gương Chúa Giêsu làm lễ đặt tay và cầu nguyện cho chúng (dâng con): **Mathiô 19.13-15**.

➤ Vậy, các bạn nghĩ sao trước lời Chúa Giêsu “ai tin và chịu phép báp-têm sẽ được cứu rỗi.” - lễ báp-têm được đặt cạnh đức tin và sự cứu rỗi, mà bạn thì chưa chịu báp-têm đúng như lời Chúa dạy. Tông đồ Phaolô khuyên 12 môn đồ tại thành Êphêsô, là những người đã được Abôlô làm báp-têm nhưng báp-têm chưa hoàn toàn đúng Kinh Thánh, cho nên phải làm báp-têm lại. Kết quả của sự vâng lời ấy là họ đã được từng trải mới mẻ, được đầy đầy Đức Thánh Linh (**Công Vụ 19.1-6**). Các bạn đừng vì tự ái mà chấp nhận một đức tin, một báp-têm mập mờ. Nếu Chúa muốn bạn làm một việc khó, bạn còn sẵn sàng thay, huống chi là chịu báp-têm theo đúng ý Ngài, một việc dễ. Bạn nên noi gương tổng binh Naaman (**2 Các Vua 5.1-14**, chú ý **câu 13**). Bạn nên nói như hoạn quan Êthiôpi: “Này, nước đây, có sự gì ngăn cản tôi chịu phép báp-têm chẳng?” (**Công Vụ 8.36**). Bạn cũng nên nghe lời khích lệ của Anania dành cho Phaolô: “Bây giờ anh còn trễ nãi làm chi! Hãy chờ dậy cầu khẩn Danh Chúa mà chịu báp-têm và làm sạch tội mình đi!” (**Công Vụ 26.16**).

3. Lễ Missa.

❖ Phân tích vấn đề:

Lễ Missa là trung tâm của sự thờ phượng, là thánh lễ được thực hiện bởi nhà tư tế Công Giáo (linh mục, giám mục). Mỗi lần cử hành lễ là mỗi lần dâng hy tế trên bàn thờ. Bánh và rượu sau khi linh mục cầu nguyện thì biến thành thịt và huyết thật của Chúa Giêsu. Cho nên việc dâng tế lễ này không khác gì lúc Chúa Giêsu bị đóng đinh trên thánh giá. Giáo Hội Công Giáo cho rằng đây là một mẫu nhiệm gọi là “*Phép Lạ Lễ Missa.*”

Lễ Missa có một giá trị vô cùng lớn lao trước mặt Đức Chúa Cha, vì của lễ dâng lên không phải là bánh và rượu nữa, mà là chính Chúa Cứu Thế. Mỗi khi Kitô hữu rước lễ (ăn bánh – ăn nhưng bánh không được đụng răng) sẽ hưởng được sự hiệp thông, đồng hóa với Chúa Giêsu, bánh trở nên đồ nuôi linh hồn, bánh có quyền lực giữ ta khỏi tội trọng (tội sa hỏa ngục), bánh có tác dụng trên người vắng mặt và cả trên người chết nữa.

❖ Giải Đáp:

➤ Chính Chúa Giêsu đã lập Lễ Tiệc Ly, cho nên thánh lễ này rất quan trọng, nhưng không vì lễ quan trọng ấy mà con người có phép tô vẽ thêm nhiều chi tiết làm mất ý nghĩa ban đầu.

➤ Lễ Tiệc Thánh không hề mang ý nghĩa hy tế (tế lễ chuộc tội hay vãn hồi tế). Chúa Giêsu đã dâng mình làm hy tế một lần đủ cả, sự hy sinh có tính trọn vẹn để toàn cứu những kẻ nhờ Ngài đến gần Đức Chúa Trời (**Hêbrơ 9.28; 10.18**).

➤ Trên thập tự giá, Chúa Giêsu kêu “*mọi việc đã được trọn.*” Cũng trong thư Hêbrơ, có lần đã đề cập đến điều đã được gọi là “*Đấng Christ bị đóng đinh một lần nữa*”, hạng người đóng đinh Chúa một lần nữa đáng bị hư mất (**Hêbrơ 6.4-6**).

➤ Giáo Hội đã tổ chức Lễ Missa với nào là: vị tư tế, áo lễ, bàn thờ, dâng bánh, dâng rượu, nhà tạm... thật là hoàn toàn khác với sinh hoạt của Hội Thánh đầu tiên (**Công Vụ 2.42-47**). Hội Thánh đầu tiên chú trọng vào ý nghĩa thiêng liêng hơn là vào lễ nghi rườm rà, họ vẫn giữ Tiệc Thánh trong các tư gia.

4. Bí Tích Thánh Thể

❖ Phân tích vấn đề:

Kể từ Công Đồng Latéran 1215, Giáo Hội Công Giáo La Mã chính thức giải thích ý nghĩa của Tiệc Thánh theo trường phái triết học của Thomas d’Aquin gọi là ***Biến Thể Thuyết*** (Transubstantiation - bánh và rượu biến thành thịt và huyết thật của Chúa Giêsu). Mỗi lần rước lễ (ăn bánh) là trực tiếp rước Chúa vào lòng, cho nên phải kiêng ăn ít nữa là một giờ trước khi rước lễ.

❖ Giải Đáp:

➤ Nếu hiểu theo nghĩa đen, Lời Chúa đã phán: “*Này là mình Ta, máu Ta*”, thì chẳng lẽ khi Chúa phán “*Ta là cây nho* (**Giăng 15**); *Ta là cái cửa* (**Giăng 10.7, 9**); *Ta là đường đi* (**Giăng 14.6**)”, thì cũng phải hiểu theo nghĩa đen sao?!

➤ Khi Chúa Giêsu tuyên bố “*Này là mình Ta!*”, thì chẳng lẽ Chúa Giêsu lúc đó có hai thân thể sao? Khi Chúa Giêsu cầm chén và tuyên bố “*Này là máu Ta... đã đổ ra!*”, thì lúc bấy giờ huyết Chúa vẫn chưa đổ ra, và hẳn nhiên ta không thể hiểu là có đến hai dòng huyết: *Một là dòng huyết đang châu lưu trong thân thể Ngài, hai là dòng huyết trong chén.* Vậy, bánh và chén nước phải hiểu là tượng trưng cho thân và huyết Chúa, cũng như “*cái cửa, cây nho, con đường*” vậy.

➤ Người Công Giáo thường vin vào sự toàn năng của Đức Chúa Trời để tuyên bố về “*Phép lạ Lễ Missa*” (Đức Chúa Trời Toàn Năng có quyền khiến cho bánh và rượu biến thành thịt và máu Chúa). Nếu thật là phép lạ, thì ngũ quan ta đã cảm nhận được (mắt thấy, lưỡi nếm mùi vị...). Như trong phép lạ Chúa hóa nước thành rượu, nước đã thật sự trở thành rượu với vị ngon hấp hoi, được thực khách công nhận và tán thưởng.

➤ Theo **Giăng 6.22-65**, thoát đầu Chúa phán rằng: “*Nếu các ngươi không ăn thịt của Con Người, cũng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các ngươi đâu.*” (**câu 53**). Những người nghe lời ấy đã vô cùng thắc mắc, nhưng Chúa khẳng định ý nghĩa lời Ngài nói, rằng: “*Những lời Ta phán cùng các ngươi đều là thần linh và sự sống.*” (**câu 63**). Vậy, trong chính vấn đề ăn thịt, uống huyết Chúa trong Giăng đoạn 6 này đều mang ý nghĩa thiêng liêng chứ không theo nghĩa đen.

5. **Chầu Minh Thánh Chúa.**

❖ **Phân tích vấn đề:**

Sau khi dâng lễ Missa, phần bánh còn lại, linh mục kính cẩn đặt bánh ấy trong “*Nhà Tạm*”. Hằng ngày, giáo dân sẽ quỳ gối hướng mặt về Nhà Tạm để “*chầu Minh Thánh Chúa.*” Vì trong “*Nhà Tạm*” có chính Chúa Giêsu cho nên “*chầu Minh Thánh Chúa*” là thờ phượng Chúa Giêsu bằng mắt thấy một cách cụ thể và rất gần gũi (chỉ cách có mấy thước).

❖ **Giải Đáp:**

Qua nghi lễ này, chúng ta thấy rằng Giáo Hội Công Giáo La Mã đã thờ hình tượng, là thờ “*loài chịu dựng nên thay cho Đấng dựng nên.*” (**Roma 1.25**).

➤ Dân Israel ngày xưa bị rắn lửa cắn khiến nhiều người thiệt mạng. Vâng theo Lời Chúa, Môise làm con rắn đồng treo trên cây sào, hễ ai nhìn nó thì được chữa lành. Không phải con rắn bằng đồng có quyền chữa bệnh, nhưng chính sự tin cậy và vâng lời được biểu hiện qua cái nhìn mà hưởng được linh nghiệm. Nhiều thế kỷ về sau, dân Israel sanh lòng mê tín, dâng hương cho rắn đồng ấy. Nó trở thành cái bẫy cho dân Israel, khiến họ phạm tội trọng thờ lạy hình tượng (**2 Các Vua 18.4**). Họ không sử dụng một phương tiện của ngoại giáo, nhưng họ đã sử dụng thánh vật một cách mê tín, cho nên bị Chúa sửa phạt. Rất nhiều lần dân Israel mê tín các thánh vật như khám giao ước (hòm hay rương giao ước), đền thờ Jerusalem..., cho nên Chúa đã thẳng tay phá bỏ các thánh vật ấy và sửa phạt họ cách nghiêm minh (**I Samuel 4; Giêrêmi 7**).

➤ Vậy, việc “*chầu Minh Thánh Chúa*” là dùng vật chất sánh với Chúa, là thờ hình tượng, là mê tín. Chúa không bao giờ chấp nhận điều ấy: **Êsai 40.18-25; Công Vụ 17.29; Xuất 20.4.**